TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 196/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 09 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thụ lý số 258/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa: Chị Bùi Thị H; Nơi cư trú: Số 214 đường 5/1 phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng và anh Đoàn Văn V; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Đoàn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Đoàn Văn V.

- *Về con chung:* Chị Bùi Thị H nuôi dưỡng con chung Đoàn Gia H1, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2008, Đoàn Linh T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2012 và Đoàn An H2, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2017. Anh Đoàn Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị H 1.000.000đồng/cháu/tháng. Thời hạn nuôi con và cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Bùi Thị H và anh Đoàn Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Bùi Thị H chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Bùi Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 15253 ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự huyện A;
- UBND xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế